

Khai thác tiềm năng văn hóa trong phát triển bền vững

(Bài học từ việc trùng tu di tích và phục hồi
Lễ hội Điện Trường Bà, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi)

ThS PHAN THÙY GIANG*

Điện Trường Bà là di tích lịch sử cấp quốc gia, tọa lạc tại thôn Đông, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi. Theo hồ sơ của Ban Quản lý (BQL) Di sản tỉnh Quảng Ngãi (2015), Điện Trường Bà có từ lâu đời, là cơ sở thờ chính thần Thiên Yana cùng các công thần triều Nguyễn là Bùi Tá Hán và Mai Đình Đông. Hiện nay, sau nhiều lần trùng tu và mở rộng, quần thể di tích Điện Trường Bà đã có cơ ngơi bề thế với tổng diện tích hơn 2.000m² và trở thành một địa chỉ văn hóa tâm linh tiêu biểu của vùng miền Tây tỉnh Quảng Ngãi.

Lễ hội Điện Trường Bà được tổ chức vào tháng 4 và tháng 9 âm lịch hàng năm, là hình thức sinh hoạt tín ngưỡng tiêu biểu có từ lâu đời của người dân Trà Bồng. Từ năm 1975, cũng như nhiều thực hành tôn giáo và lễ nghi tín ngưỡng trên cả nước, Lễ hội Điện Trường Bà bị gián đoạn việc tổ chức trong một thời gian dài. Sau năm 1986, Điện Trường Bà được người dân và chính quyền địa phương chung sức trùng tu và lễ hội hàng năm cũng được mở lại. Theo đánh giá của huyện ủy và UBND huyện Trà Bồng, di tích và Lễ hội Điện Trường Bà hàng năm đã trở thành một trong những điểm du lịch hấp dẫn, có những đóng góp tích cực cho sự phát triển bền vững của địa phương. Trên cơ sở phân tích

các tài liệu thứ cấp và nghiên cứu thực địa, bài viết này nhằm chỉ ra một vài bài học kinh nghiệm của địa phương trong quá trình trùng tu di tích và phục hồi lễ hội để có thể góp thêm nguồn lực văn hóa cho mục tiêu phát triển bền vững.

1. Việc trùng tu di tích và phục hồi lễ hội cần hướng đến nhiều mục tiêu

Trên cơ sở chủ trương, đường lối, chính sách văn hóa của Đảng và Nhà nước, ngay từ khi bắt tay vào trùng tu di tích và chuẩn bị cho việc phục hồi Lễ hội Điện Trường Bà, các cấp chính quyền địa phương đã xem đây là một nhiệm vụ nhằm hướng đến nhiều mục tiêu khác nhau. Trước hết, việc trùng tu di tích và phục hồi lễ hội là để thỏa mãn nhu cầu đời sống tâm linh và tiếp nối truyền thống uống nước nhớ nguồn của người dân địa phương. Trong đơn xin tổ chức lễ xuân Điện Trường Bà trình UBND huyện Trà Bồng các năm từ 2003 đến 2011, UBND thị trấn Trà Xuân và BQL di tích Điện Trường Bà luôn khẳng định mục đích của việc tổ chức lễ hội là nhằm “*khắc ghi công đức những vị tiền hiền khai canh và thánh mẫu Thiên Yana đã có công khai khẩn vùng đất miền sơn cước*”. Năm 2012, Lễ hội Điện Trường Bà bắt đầu được nâng cấp thành lễ hội cấp huyện. Lúc này, chính quyền địa phương đã chủ động đề ra thêm một mục tiêu mới: củng cố khối đoàn kết toàn dân và mối đoàn kết Kinh - Thượng. Vốn dĩ, trong lịch sử, Lễ hội

*Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ

Điện Trường Bà chỉ do người Kinh và người Hoa ở thị trấn Trà Xuân cùng tổ chức, thực hiện. Từ năm 2002 đến năm 2011, người Cor dự lễ hội với tư cách là khách mời, tham gia trình diễn đấu chiêng, múa ka áo; dâng lễ vật viếng Bà và hưởng lộc Bà. Từ năm 2012 đến nay, người Cor chính thức được coi là đồng chủ thể, tham gia vào quá trình tế lễ khi đảm nhận nghi lễ tế trâu cúng Bà. Trong các công văn chỉ đạo và giao nhiệm vụ cho UBND thị trấn Trà Xuân/BQL di tích Điện Trường Bà, UBND huyện Trà Bồng cũng luôn nhấn mạnh cần phải *“thông qua các hoạt động của lễ hội tạo nên sự đoàn kết cộng đồng các dân tộc huyện Trà Bồng và các dân tộc khác trên mảnh đất Việt Nam”*. Việc mở rộng sự tham gia của tộc người Cor trong Lễ hội Điện Trường Bà thực sự đã trở thành điểm nhấn không chỉ với lễ hội mà còn cho cả di tích Điện Trường Bà, làm cho di tích trở thành biểu tượng của sự đoàn kết, biểu tượng liên văn hóa của các tộc người đang chung sống tại địa phương. Nếu như trong lịch sử, quan hệ giữa các tộc người Kinh - Cor; Hoa - Cor ở Trà Bồng chủ yếu là quan hệ giao thương qua việc buôn bán quế và các loại lâm thổ sản địa phương, thì sự tham gia của người Cor trong Lễ hội Điện Trường Bà hiện nay đã mở rộng mối quan hệ giữa các tộc người này sang lĩnh vực văn hóa. Ở đây, họ được chia sẻ các thực hành văn hóa trong truyền thống của tộc người mình. Và thông qua đó, chính người Cor cũng có thêm điều kiện để bảo tồn, lan tỏa văn hóa truyền thống bản tộc.

Mục tiêu thứ ba mà chính quyền và nhân dân địa phương hướng đến là nâng cấp di tích và di sản hóa lễ hội. Quá trình nâng cấp di tích và di sản hóa Lễ hội Điện Trường Bà được tiến hành tuần tự. Năm 1993, Điện Trường Bà được xếp hạng di tích cấp tỉnh. Đến năm 2014, Điện Trường Bà được Bộ Văn hóa - Thông tin - Du lịch công nhận là di tích lịch sử cấp quốc gia. Hiện tại, hồ sơ đề nghị công nhận Lễ hội Điện Trường Bà là di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia cũng đang được xúc tiến chuẩn bị. Trong việc đánh giá giá trị di tích và lễ hội, các cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa luôn nhấn mạnh Điện Trường Bà là một di tích lịch sử độc đáo với sự tích hợp các yếu tố văn hóa của nhiều tộc người, là biểu tượng sinh động cho truyền thống đại đoàn kết các dân tộc anh em đang sinh sống trên mảnh đất Trà Bồng.

Việc di sản hóa di tích và lễ hội không chỉ đơn thuần là sự thừa nhận *“tính chính danh”* của một địa

chỉ văn hóa tâm linh, mà quan trọng hơn, nó góp phần vào việc kiến tạo bản sắc văn hóa địa phương. Đây cũng chính là một trong những mục tiêu thứ phát mà chính quyền và người dân địa phương hướng đến. Trà Bồng là địa phương có nhiều tộc người chung sống. Sự tham gia của người Cor và sự hiện diện của các yếu tố văn hóa Cor trong Lễ hội Điện Trường Bà là yếu tố quan trọng góp phần làm nên giá trị của di tích và tạo nên dấu ấn riêng cho lễ hội. Hình ảnh lễ hội với sự tham gia của ba tộc người đồng chủ thể Kinh - Hoa - Cor theo đó đã góp phần kiến tạo nên bản sắc văn hóa địa phương đa sắc tộc cho vùng đất Trà Bồng.

Mục tiêu cuối cùng trong việc trùng tu và phục hồi Lễ hội Điện Trường Bà là bổ sung nguồn lực cho phát triển kinh tế, cụ thể là phát triển du lịch. Năm 2012, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 20 - 6 - 2012 về việc Quản lý các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Trong quyết định này, huyện Trà Bồng được xác định có 3 khu du lịch: khu du lịch nghỉ dưỡng Cà Đam, khu du lịch sinh thái thác Cà Đú và khu du lịch tâm linh Điện Trường Bà. Căn cứ vào quyết định này, UBND huyện đã đưa Lễ hội Điện Trường Bà vào chương trình du lịch của huyện Trà Bồng. Theo đó, Lễ hội Điện Trường Bà được nhấn mạnh *“là sự kiện quan trọng hằng năm về văn hóa tâm linh của huyện, tạo điều kiện cho việc phát triển du lịch, góp phần cho công cuộc giảm nghèo nhanh và bền vững”* (UBND huyện Trà Bồng 2012, 2013, 2014, 2015, 2016). Đánh giá về kết quả thực hiện mục tiêu này, trong diễn văn khai mạc Lễ hội Điện Trường Bà năm 2015, UBND huyện Trà Bồng cho biết: *“Từ năm 2012 đến nay, lễ hội đã thu hút được du khách trên cả nước và quốc tế, trong năm 2014 đã đón hơn 40.000 lượt khách về tham quan, thưởng ngoạn, góp phần quảng bá du lịch trên địa bàn huyện nói riêng, Quảng Ngãi nói chung”*. Như vậy, di tích và Lễ hội Điện Trường Bà thực sự đã góp phần tích cực trong việc phát triển du lịch ở địa phương.

2. Coi người dân là chủ thể tích cực của mọi thực hành văn hóa

Mặc dù, các cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa ở tỉnh Quảng Ngãi, huyện Trà Bồng và thị trấn Trà Xuân có vai trò quan trọng trong việc ban hành chủ trương, lên kế hoạch tổ chức, chỉ đạo và giám sát thực hiện, nhưng trên thực tế, người dân mới thực sự là chủ thể tích cực của toàn bộ quá trình trùng tu cũng như

phục hồi Lễ hội Điện Trường Bà. Khi Đảng và Nhà nước ban hành cương lĩnh mới về văn hóa, tinh và huyện đã có sự chỉ đạo kịp thời để UBND thị trấn Trà Xuân tổ chức lấy ý kiến người dân để hình thành BQL di tích. Thời kỳ đầu, nhân sự trong ban gồm có trưởng ban, phó ban, thư ký, thủ quỹ, thủ sự và một vài thành viên khác. Trưởng BQL di tích là người phụ trách chung, điều hành mọi hoạt động diễn ra tại Điện Trường Bà. Người được bầu chọn làm trưởng BQL di tích là người từng có những đóng góp trong việc xây dựng, giữ gìn Điện Trường Bà, hoặc là hậu duệ của những tộc họ lớn ở địa phương. Thủ sự là người chăm lo hương khói, trông coi điện thờ. Tiêu chí lựa chọn thủ sự bao gồm, là người lớn tuổi, có uy tín, am hiểu các phong tục và tự nguyện. BQL di tích Điện Trường Bà có vai trò quan trọng trong việc vận động trùng tu và phục hồi lễ hội. Đáp ứng sự kêu gọi của BQL di tích, đông đảo người dân địa phương và các nhà hảo tâm đã tích cực đóng góp sức người, sức của; nhờ đó, ý tưởng trùng tu di tích đã sớm trở thành hiện thực và Điện Trường Bà mới có được cơ ngơi khang trang như hiện nay.

Khi xúc tiến phục hồi lễ hội, UBND thị trấn Trà Xuân và BQL di tích đề ra nguyên tắc chung là làm sao kế thừa được nhiều nhất những nét văn hóa truyền thống. Tuy nhiên, khi bắt tay vào thực hiện, các cơ quan hữu quan phát hiện nhiều chi tiết trong kịch bản truyền thống đã bị thất truyền. Thậm chí, chúc văn trong lễ tế cũng không còn giữ được bản gốc. Để thực hiện nguyên tắc được đề ra, BQL di tích và Ban Tổ chức lễ hội đã vận động người dân, nhất là những vị cao niên ở địa phương, đóng góp ý kiến để tái tạo kịch bản và chúc văn tế lễ. Sau khi các kịch bản hoàn thành, việc tổ chức lễ hội được thực hiện với vai trò chủ đạo của đông đảo các tầng lớp nhân dân các tộc người ở địa phương.

Về phía người dân, trong toàn bộ quá trình tham gia trùng tu di tích cũng như tổ chức phục hồi lễ hội, sự thương thảo để tìm tiếng nói chung luôn là những nguyên tắc hàng đầu. Tiếp nhận chủ trương của chính quyền, quá trình thương thảo trong cộng đồng đã diễn ra theo nhiều chiều khác nhau.

Người Kinh và người Hoa ở thị trấn Trà Xuân đã xen cư với nhau từ lâu đời. Tổ tiên của họ chính là những người đã có công khai phá, xây dựng vùng đất này và hiện vẫn được phối thờ trong Điện Trường Bà (tiền hiền khai khẩn, hậu hiền khai cơ). Chính vì thế, khi Đảng và Nhà nước có chủ trương phục hồi lại các lễ

hội truyền thống, đại diện các dòng họ Kinh và Hoa ở các thôn/tổ dân phố của thị trấn Trà Xuân đã ngồi lại với nhau để bàn bạc/kiện toàn lại Ban Khánh tiết. Mặc dù trên danh nghĩa, việc tổ chức lễ hội hiện nay đều do bộ máy quan phương chỉ đạo (UBND huyện Trà Bồng), tham mưu/điều hành thực hiện (Phòng Văn hóa - Thông tin, UBND thị trấn Trà Xuân và BQL di tích), nhưng những hoạt động tâm linh chính của Lễ hội Điện Trường Bà vẫn do Ban Khánh tiết đảm nhiệm (phân vai trong các nghi thức cúng tế, thực hiện các nghi lễ chính,...). Vì thế, ngay sau khi được kiện toàn, ban khánh tiết đã tìm hiểu và xây dựng lại kịch bản lễ hội, chép lại văn tế, tập duyệt các động tác trong thực hành nghi lễ...

Riêng với cộng đồng người Cor, năm 2002, sau khi nhận được chỉ đạo của UBND huyện Trà Bồng, phòng Văn hóa thông tin đã triệu tập lãnh đạo các xã có đông người Cor trong huyện đến bàn bạc về sự phối hợp tổ chức lễ hội. Sau quá trình thương thảo, từ năm 2002, các xã Trà Sơn, Trà Hiệp và Trà Thủy... đã cử đại diện là người Cor (20 - 30 người, gồm già làng, các nghệ nhân dân gian, các vận động viên quần chúng) tham gia lễ hội hàng năm. Trong lễ hội, già làng và những người già dẫn đầu đoàn người Cor vào dâng lễ vật viếng Bà. Những nghệ nhân Cor đảm nhận phần trình diễn đấu chiêng. Các nam nữ thanh niên Cor đánh chiêng và múa ka đáo. Sau khi cùng chính quyền và nhân dân địa phương thực hành đầy đủ các nghi thức theo lệ tục, họ cũng được hưởng lộc Bà như các thành viên khác.

Từ năm 2012, UBND huyện Trà Bồng chủ trương vận động người Cor tham gia sâu rộng hơn nữa vào quá trình tổ chức Lễ hội Điện Trường Bà. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND, Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Trà Bồng đã thương thảo với các xã và quyết định lựa chọn để người Cor ở Trà Thủy đảm nhận lễ hiến tế trâu trong Lễ hội xuân Điện Trường Bà. UBND xã Trà Thủy đã họp các thôn trong xã và quyết định giao trọng trách thực hiện nghi lễ thiêng liêng này cho người dân Thôn 2. Được giao nhiệm vụ, ngoài việc họp bàn lấy ý kiến trong dân chúng, già làng và những người già trong Thôn 2 còn phải động ồng nửa để xin phép thần linh và tổ tiên tổ chức lễ ăn trâu. Động ồng nửa là hình thức bói toán của người Cor. Khi được thần linh, ông bà cho phép làm lễ ăn trâu, già làng tiếp tục động ồng nửa để được biết ăn trâu loại cây nêu gì. Sau đó là các công đoạn chặt cây làm nêu, trang trí nêu thần, chọn mua trâu, chọn người



Quang cảnh người dân Quảng Ngãi tổ chức rước Bàng Di tích lịch sử quốc gia Điện Trà Bồng (Ảnh: TL)

làm chủ tế. Trong các năm từ 2012 đến 2015, lễ hiến trâu ở Điện Trường Bà được tổ chức hàng năm. Trong những năm tổ chức lễ hiến trâu, vào chiều ngày 15 tháng Tư, đoàn người Cor tập trung tại khoảng đất đối diện Điện Trường Bà, dựng nêu để chuẩn bị cho việc ăn trâu diễn ra vào sáng sớm hôm sau. Sau khi hoàn thành xong nghi lễ, người Cor Trà Thủy cùng với người Cor ở các xã Trà Hiệp, Trà Sơn tham gia vào phần khai hội, trình diễn đấu chiêng, múa ka đáo, sau đó dâng hương, dâng lễ vật viếng Bà và hưởng lộc Bà. Sau đó, đoàn người Cor Trà Thủy mang một số bộ phận đầu, chân, đuôi trâu về làng thực hành các lễ cúng theo phong tục truyền thống lễ ăn trâu của tộc người Cor.

3. Luôn phải làm tốt công tác nghiên cứu và quảng bá văn hóa

Để có thể đạt được mục tiêu biến văn hóa thành nguồn lực cho phát triển bền vững, công tác nghiên cứu, quảng bá và tìm kiếm giải pháp phát huy giá trị văn hóa được các cấp chính quyền ở địa phương hết sức coi trọng. Chính vì thế, cho đến nay, nhiều nghiên cứu về di tích và Lễ hội Điện Trường Bà đã được công bố dưới dạng sách, bài viết nghiên cứu và báo chí. Có thể kể đến công trình của các tác giả như Nguyễn Văn Mạnh (1995), Thanh Tùng - Hồng Hạnh (1999), Bùi Hồng Nhân (2001), Nguyễn Đăng Vũ (2003), Nguyễn Thị Mỹ (2008), Cao Chư (2009), Huỳnh Tam Đảo (2013) và Võ Thị Thảo (2015).

Trong các công trình nghiên cứu của mình, phần lớn tác giả đều giới thiệu sơ lược các khía cạnh tự nhiên, dân cư, kinh tế, văn hóa, xã hội hiện nay của huyện Trà

Bồng. Những thông tin này không chỉ nhằm làm rõ những nét đặc trưng của vùng đất nơi lễ hội được hình thành và trao truyền qua bao thế hệ, mà còn là cơ sở để lý giải những vấn đề đặt ra của lễ hội như sự khác biệt giữa tín ngưỡng thờ Mẫu ở Trà Bồng với tín ngưỡng thờ Mẫu của cư dân ven biển Quảng Ngãi (Nguyễn Đăng Vũ, 2002; Nguyễn Thị Mỹ 2008); sự tham gia của các tộc người và nhu cầu hóa giải xung đột qua lễ hội (Nguyễn Đăng Vũ 2002, 2012; Nguyễn Thị Mỹ, 2008); các giá trị về văn hóa, kinh tế, du lịch của lễ hội trong bối cảnh hiện nay (Võ Thị Thảo 2014, 2015)...

Các nhà nghiên cứu còn có những mô tả, đánh giá ban đầu về lịch sử hình thành di tích Điện Trường Bà. Qua điền dã, phỏng vấn người dân và mục sở di tích, các tác giả còn đánh giá chi tiết về diện mạo, kiến trúc, bài trí trong điện thờ. Nghiên cứu về sau của Võ Thị Thảo (2015) cũng góp phần mô tả tổng thể khu điện hiện nay khi đã qua nhiều lần trùng tu, mở rộng và làm mới.

Các nhà nghiên cứu cũng giới thiệu về chính thần và các phối thần được thờ cúng tại Điện Trường Bà. Ở đây, chính thần được họ xác định là thánh mẫu Thiên Yana, còn phối thần bao gồm thần Kha Hồ (Nguyễn Đăng Mạnh 1995), các công thần Bùi Tá Hán, Mai Đình Đông, các vị tiền hiền, hậu hiền, Quan Thánh, thổ địa, thần Bạch Hồ... (Nguyễn Thị Mỹ 2008, Võ Thị Thảo 2015, Sổ Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi 2015).

Các nhà nghiên cứu sử dụng phương pháp mô tả dân tộc học để thuật lại diễn biến của lễ hội và vận dụng lý thuyết cấu trúc để phân tích lễ hội qua ý nghĩa của không gian, thời gian cũng như các hoạt động tế lễ, vui chơi, diễn xướng... Lý thuyết chức năng cũng được đa số tác giả vận dụng vào nghiên cứu giá trị, ý nghĩa của lễ hội. Trên cơ sở những ảnh hưởng tích cực mà lễ hội mang đến cho cộng đồng, một số nghiên cứu còn đề xuất các giải pháp để bảo tồn và phát huy giá trị của lễ hội trong bối cảnh hiện nay.

Không chỉ dừng ở việc nghiên cứu và xuất bản, công tác quảng bá hình ảnh di tích và Lễ hội Điện Trường Bà cũng được tích cực thực hiện thông qua các kênh truyền thông. Hiện nay, các website tin du lịch như dulichvietnam.com.vn; vietnamtourism.com; tourdulichdaolyson.com; tapchidulich.com.vn; thuonghieuvietnoitieng.vn; vietspacetravel.com.vn; tyvn.esy.es;... đều khẳng định nét độc đáo của Lễ hội Điện Trường Bà là sự

tích hợp, đan xen yếu tố văn hóa đa tộc người. Chương trình *Điểm hẹn văn hóa* phát sóng trên VTV1 cũng khẳng định: “Lễ hội Điện Trường Bà đã thể hiện sự giao thoa văn hóa đậm nét giữa các dân tộc anh em” là “điểm nhấn du lịch vùng cao Trà Bồng”. Một số ấn phẩm du lịch khi giới thiệu về di tích và Lễ hội Điện Trường Bà đều chọn hình ảnh lễ ăn trâu và múa ka đáo của tộc người Cor trong Lễ hội Điện Trường Bà làm hình ảnh đại diện cho lễ hội. Chính vì thế, không chỉ người Quảng Ngãi, người dân Nam Trung Bộ mà đông đảo nhân dân cả nước đã được biết đến Điện Trường Bà và lễ hội hàng năm ở địa chỉ văn hóa tâm linh này.

Điện Trường Bà là cơ sở tín ngưỡng được người Kinh và người Hoa góp công tạo lập (Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi, 2014). Trải qua thăng trầm trong trường kỳ lịch sử, kiến trúc Điện Trường Bà đã nhiều lần được trùng tu, bổ sung và làm mới. Từ sau ngày Đảng có chủ trương Đổi mới đất nước, chính quyền, nhân dân các dân tộc trong và địa phương đã có nhiều nỗ lực trong việc tu bổ/nâng cấp di tích. Nhờ vậy, đến nay Điện Trường Bà đã trở thành một cơ ngơi khang trang, vừa hiện đại, vừa giữ được những nét cổ kính truyền thống.

Lễ hội Điện Trường Bà đã có những thời kỳ bị gián đoạn do chiến tranh (1945 - 1954) hoặc những cản ngại thời kỳ bao cấp (1975 - 1986). Vào những thời điểm đó, không chỉ một số hiện vật trong Điện bị mất mát mà ngay cả một số ký ức/hiểu biết về quy trình thực hành lễ hội và văn tế cũng bị thất truyền. Chính vì thế, việc phục hồi được lễ hội hàng năm như hiện nay có thể coi là một thành công đáng trân trọng của chính quyền và nhân dân địa phương trong thời kỳ đổi mới. Hơn thế nữa, quá trình phục hồi Lễ hội Điện Trường Bà còn ghi nhận những truyền thống mới được sáng tạo trong bối cảnh đương đại: sự mở rộng thành phần tộc người tham gia tổ chức lễ hội với tư cách đồng chủ thể với các thực hành văn hóa hoàn toàn mới (lễ ăn trâu, đấu chiêng, múa ka đáo của người Cor...).

Nỗ lực trong việc trùng tu/nâng cấp di tích và phục hồi Lễ hội Điện Trường Bà đã mang lại những kết quả tích cực. Điện Trường Bà đã được Bộ Văn hóa - Thể thao - Du lịch công nhận là Di tích Lịch sử - Văn hóa cấp quốc gia vào năm 2014. Hiện nay, những cơ sở đầu tiên cho việc lập hồ sơ công nhận di sản văn hóa phi vật thể đối với Lễ hội Điện Trường Bà cũng đang được nhận diện và thống kê. Các cộng đồng tộc người trong và ngoài địa

phương bước đầu đã có sự liên kết/cộng cảm/chia sẻ trong một sự kiện văn hóa chung, từ đó một bản sắc văn hóa địa phương đa sắc tộc/sắc diện cũng đã và đang được kiến tạo. Thông qua đó, tính cố kết tộc người và khối đại đoàn kết toàn dân có cơ hội được củng cố. Văn hóa của các tộc người ở địa phương có cơ hội bảo lưu, quảng bá và lan tỏa. Đó chính là một trong những nguồn lực quan trọng để địa phương có thể thúc đẩy phát triển kinh tế du lịch. Thành công của chính quyền và nhân dân huyện Trà Bồng đã để lại những bài học bổ ích cho sự nghiệp bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa mà Đảng và Nhà nước đang tích cực thực hiện.

Tài liệu tham khảo:

1. Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Quảng Ngãi: “*Lý lịch di tích*”, *Hồ sơ Lý lịch di tích Điện Trường Bà*, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi, 1993.
2. Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Quảng Ngãi: “*Lý lịch di tích*”, *Hồ sơ Lý lịch di tích Điện Trường Bà*, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi, 2014.
3. Hoàng Nam Chu (chủ biên): *Văn hóa dân tộc Cor*, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, 2007.
4. Cao Chư: *Văn hóa cổ truyền dân tộc Cor - tổng thể và những giá trị đặc trưng*, Nxb Đà Nẵng, 2009; Sơn Tùng - Hồng Hạnh: *Vài nét về di tích lịch sử văn hóa ở Trà Bồng*, Tạp chí Cẩm Thành, số 20, 1999.
5. Cao Chư: *Phát hiện và giải mã dấu vết văn hóa Champa trên vùng đất nguồn Trà Bồng*, 40 năm nghiên cứu văn hóa Chăm, Nxb Văn hóa dân tộc, 2015.
6. Huỳnh Tam Đảo: “*Điện Trường Bà*”, *Di tích và thắng cảnh Quảng Ngãi*, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi, 2013.
7. Nguyễn Văn Mạnh: *Đền Trường Bà ở Trà Bồng*, Tạp chí Cẩm Thành, số 6, 1995.
8. Nguyễn Thị Mỹ: *Đền Trường Bà tín ngưỡng và nghi lễ*, Khóa luận tốt nghiệp, trường Đại học sư phạm, Đà Nẵng, 2008.
9. Bùi Hồng Nhân: “*Chùa Bà*”, *Quảng Ngãi - đất nước - con người - văn hóa*, Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Quảng Ngãi, 2002.
10. Võ Thị Thảo: *Một số vấn đề về giao lưu văn hóa và biến đổi của Lễ hội Điện Trường Bà, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi hiện nay*, Lễ hội công đồng, truyền thống và biến đổi, Nxb Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2014.
11. Võ Thị Thảo: *Lễ hội điện Trường Bà, Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi - Vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị*, Luận văn thạc sỹ, ngành Quản lý văn hóa, khoa Văn hóa, trường Đại học Văn hóa TP. Hồ Chí Minh, 2015.
12. Nguyễn Đăng Vũ: *Thờ Mẫu/thờ Bà một hiện tượng văn hóa tín ngưỡng phổ biến ở Quảng Ngãi*, Quảng Ngãi - một số vấn đề lịch sử văn hoá, Nxb KHXH, H, 2002.
13. Nguyễn Đăng Vũ: *Đền Trường Bà Trà Bồng tín ngưỡng và giao lưu văn hóa*, Tạp chí Cẩm Thành, số 35, 2004.
14. Nguyễn Đăng Vũ: *Điện Trường Bà - Trà Bồng - Đặc trưng di tích và lễ hội*, Hồ sơ Lý lịch di tích, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi, 2014.
15. UBND huyện Trà Bồng: *Kế hoạch tổ chức Lễ hội Điện Trường Bà các năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016*.